TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** THÀNH PHỐ C	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 122/2022/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 28 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Dương Cẩm L, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp Lung Tr, xã Phong L, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà M.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Phúc N, sinh năm 1988

Địa chỉ: 306, ấp Nhơn Lộc 1, thị trấn P, huyện P, thành phố C.

Căn Cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Phúc N và bà Dương Cẩm L (giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 185, quyển số 01/2009 do Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện P, thành phố C cấp ngày 12/7/2010).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về con chung: Giao con chung Nguyễn Phương V, nữ, sinh ngày 18/7/2010 cho bà Dương Cẩm L nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Phúc N cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/tháng) cho đến khi con chung tròn 18 tuổi .

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho ông N không ai có quyền ngăn cản.

– Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Nợ chung: Không có.

– Về án phí: Bà Dương Cẩm L tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch bà L phải nộp 150.000 đồng. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007349 ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, thành phố C thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND Tp. C;
- VKSND H. P;
- THA H. P;
- UBND thị trấn P;
- Lưu hồ sơ.

Trần Hồng Tươi